TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 06-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lẫy

Bà Hoàng Thị Chính. .

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Vinh Q, sinh ngày 10/01/1994 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 835 T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Hoàng Thị T; bị cáo có vợ đã ly hôn và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Án tích: Ngày 04/3/2014 bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Vinh Q 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (theo Bản án số 41/2014/HSST); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 09/10/2022, đến ngày 14/10/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Vũ Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào khoảng 09 giờ ngày 09/10/2022, Phạm Vinh Q một mình đi đến khu vực đường tàu T, quận L, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 02 viên ma túy tổng hợp và 01 gam ma túy Ketamine với giá 1.200.000đ. Mua được ma túy xong, Q cất giấu 01 túi nilon kích thước 8x5cm mép viên túi màu đỏ bên trong chứa 02 viên ma túy tổng hợp (hay gọi là kẹo) và 01 túi nilon Kích thước 2,5x2,5cm mép viền túi màu xanh trong chứa Ketamine vào túi quần bên phải phía trước Q đang mặc. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Q cầm theo số ma túy trên đi đến nhà nghỉ S tại địa chỉ số 33 đường Đ, tổ T 1, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng để sử dụng. Khi Q đi đến khu vực cổng nhà nghỉ S thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Kiến An, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng và số tiền 1.000.000 đồng.

Cơ quan CSĐT – Công an quận Kiến An đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Vinh Q tại số 835 đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Biên bản xét nghiệm nhanh chất ma túy bằng test trong nước tiểu Q dương tính với test thử chất ma túy Ketamine và MDMA.

Tại Kết luận giám định số 527/KLĐG-MT ngày 12/10/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

02 viên nén của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,78 gam loại MDMA

Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,89 gam, loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận phù hợp nội dung trên. Q mua và cất giữ trái phép chất ma túy mục đích chỉ để sử dụng cá nhân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Người bán ma túy cho Q đeo khẩu trang nên Q không nhìn được khuôn mặt chỉ đoán người ngày khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m70. Q bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2022, thường xuyên sử dụng ma túy Kẹo và Ketamine. Lần gần nhất Q sử dụng ma túy Kẹo và Ketamine là cách thời điểm bị bắt khoảng 01 tuần, Q không nhớ cụ thể thời gian, địa điểm đã sử dung. Số tiền 1.000.000đ thu giữ là của Q, do Q lao động mà có.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Vinh Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Vinh Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Cụ thể:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong 01 bì thư dán kín niêm phong số 527MT/PC09 ngày 09/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

Trả lại bị cáo số tiền 1.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Vinh Q đã khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên; bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa về cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, lời khai của người chứng

kiến. vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 09/10/2022 tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Sao Việt ở địa chỉ số 33 đường Đ, tổ T 1, phường Q, quận K, Hải Phòng, Phạm Vinh Q đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,78 gam ma túy loại MDMA và 0,89 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cá nhân thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi nên việc cố ý cất giữ số ma túy nêu trên không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ gồm 0,78 gam ma túy loại MDMA (bằng 15,6%) và 0,89 gam Ketamine (bằng 4,45%), tổng cộng là 20,05% theo hướng dẫn tại Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ và các tình tiết khác của vụ án, xác định hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[6] Bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhân thân bị cáo đã từng có án tích bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 41/2014/HSST ngày 04/3/2014. Do bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2014 và thi hành án dân sự xong ngày 17/7/2014 nên đã được xóa án tích, điều đó cho thấy nhân thân của bị cáo xấu. Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn khai ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng nhưng lại không xuất trình được tài liệu chứng minh nên không có căn cứ để áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính:

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với số ma tuý còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong 01 bì thư dán kín niêm phong số 527MT/PC09 ngày 09/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[11] Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Vinh Q ở khu vực đường tàu T, quận L, thành phố Hải Phòng sáng ngày 09/10/2022, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch. Do vậy tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Vinh Q, do Q không nhớ được chính xác thời gian, địa điểm sử dụng do vậy không căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt chính: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Vinh Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ - ngày 09 tháng 10 năm 2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Vinh Q.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự,

* Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì giấy, dấu niêm phong số 527MT/PC09 ngày 09/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

* Trả lại bị cáo Phạm Vinh Q số tiền 1.000.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu đồng);

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Phạm Vinh Q phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Phạm Vinh Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Kiến An;
- CQTHAHS - Công an quận Kiến An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình